TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 59/2019/HSST
Ngày: 22/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán, Chủ toạ phiên toà: Ông **Bùi Thanh Giảng.**
- Các hội thẩm nhân dân : 1/ Ông: **Lê Văn Tám**
2/ Ông **Đoàn Văn Phồi**
- Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn Minh Cảnh,** Thư ký TAND thị xã Cai Lậy.
- Đại diện VKSND thị xã Cai Lậy: ông **Nguyễn Trân Quốc Vương** -KSV.

Ngày 22/11/2019 tại Trụ sơ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2019/HSST ngày 14/10/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2019/QĐXXST-HS ngày 04/11/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Bé N (Tên gọi khác: Trung Hải), sinh 1985.

- Nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thị xã C, Tiền Giang.
- Nghề nghiệp: Không.
- Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không,
- Trình độ học vấn: 9/12.
- Con ông Nguyễn Văn T, sinh 1955 và bà Nguyễn Thị L, sinh 1957.
- Vợ: Lê Thị T1, sinh 1985; Con: Có 01 người sinh 2012.
- Tiền án: Không.
- Tiền sự: 02 lần.

+ Ngày 07/6/2018 bị Công an thị xã Cai lậy, Tiền Giang xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác và chưa chấp hành

+ Ngày 04/4/2019 bị Ủy ban nhân dân phường Nhị Mỹ, thị xã Cai Lậy áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời hạn 03 tháng (Quyết định số 63 ngày 04/4/2019).

- Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30/6/2019, tạm giam ngày 06/7/2019 đến nay.
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:** Chị Trần Thị Hồng Y, sinh 1977 (vắng mặt).
Nơi cư trú: Ấp Hòa Nhơn, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy, Tiền Giang.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**
1/ Anh Nguyễn Thanh S (Thanh), sinh 1978 (vắng mặt).
Nơi cư trú: Ấp F, xã G, thị xã C, Tiền Giang.
2/ Anh Lê Thanh K, sinh 1990 (vắng mặt).
Nơi cư trú: Ấp H, xã K, thị xã C, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 ngày 28/6/2019, do không có tiền tiêu xài và phương tiện đi lại nên Nguyễn Văn Bé N nhờ Cu Đen, sinh 1983, nơi cư trú: Khu phố 2, phường 1, thị xã Cai Lậy và 01 người tên Tý (không rõ họ tên địa chỉ thất) dùng xe mô tô của Tý chở Bé N đến nhà bạn ở xã Cẩm Sơn, huyện Cai Lậy. Tý đồng ý nên điều khiển xe Wave không rõ biển số chở Bé N và Đen đến xã Cẩm Sơn. Trên đường đi ngang nhà chị Trần Thị Hồng Y tại ấp Hòa Nhơn, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy. Bé N để ý thấy cửa nhà không khóa, bên trong có 01 xe đạp điện không người trông coi nên N nói dối với Tý và Đen là đã đến nhà bạn. Tý dùng xe cho Bé N xuống rồi chở Đen đi về, còn Bé N đi vào nhà chị Yến đến nơi để xe đạp điện thấy chìa khóa xe còn cắm trong ổ khoa liền lấy cắp xe điều khiển về nhà Châu Đình Kha, sinh 1990 tại khu phố 2, phường 5, thị xã Cai Lậy thì gặp Kha, Đen và Tý. N nói xe là mượn của bạn. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, N rủ Kha, Đen và Tý đến tiệm game bắn cá của anh Lê Thanh K tại Ấp H, xã K, thị xã C, cả 03 đồng ý nên Tý điều khiển xe mô tô chơ N, Đen, còn Kha chạy xe đạp điện do N trộm cắp đến tiệm game anh Khoa. Tại đây, N kêu Kha bán dùm xe đạp điện cho anh Khoa với giá 3.000.000 đồng nhưng anh Khoa không mua mà giới thiệu cho anh Nguyễn Thanh S mua với giá 2.500.000 đồng. N lấy tiền trả nợ cho Khoa 1.500.000 đồng, trả nợ và cho Kha mượn 1.000.000 đồng. N mượn xe mô tô của Tý chở Kha về nhà rồi quay lại rước Tý và Đen. Lúc này Đen nói với N là đòi anh Sang thêm được 500.000 đồng tiền bán xe. Đen đỗ xăng 50.000 đồng và giữ lại 100.000 đồng, đưa cho N 350.000 đồng. N tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe đạp điện hiệu ASAMA màu đen; 01 áo sơ mi dài tay màu đen; 01 nón kết màu đỏ.

Bản kết luận định giá tài sản số 1957/2019/HĐĐG ngày 02/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Cai Lậy kết luận: 01 xe đạp điện hiệu ASAMA màu đen trị giá 4.300.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chị Trần Thị Hồng Y 01 xe đạp điện hiệu ASAMA màu đen.

Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy còn tạm giữ 01 áo sơ mi dài tay màu đen; 01 nón kết màu đỏ và đã chuyển cho Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Cai Lậy chờ xử lý (biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2019).

Về trách nhiệm dân sự: chị Trần Thị Hồng Y đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, anh Nguyễn Thanh S cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền mua xe.

Đối với Nguyễn Đình Kha, Cu Đen và Tý có hành vi chở bị cáo đi bán xe và tiêu xài tiền do bán xe trộm cắp mà có; Bị cáo sử dụng ma túy cùng Châu Đình Kha nhưng hiện tại Kha, Đen đã bỏ địa phương đi không rõ lý do, tên Tý thì không rõ họ tên thật, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Thanh S có hành vi mua xe đạp điện của bị cáo nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên không cấu thành tội phạm.

Đối với Lê Thanh K có hành vi giới thiệu cho anh Nguyễn Thanh S mua xe đạp điện của bị cáo nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên không cấu thành tội phạm.

Bản cáo trạng số 52/CT-VKSTXCL ngày 14/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn Bé N về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo và khẳng định việc truy tố bị cáo

như nội dung bản cáo trạng là đúng người, đúng tội không có gì thay đổi và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173**,** Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Bé N phạm tội Trộm cắp tài sản và xử phạt bị cáo mức án từ 09 – 12 tháng tù; Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay màu đen, 01 nón kết màu đỏ do không còn giá trị sử dụng; Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xem xét.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm cải tạo tốt trở về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, Kiểm sát viên cũng như của Tòa án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự . Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Bé N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là đã lấy trộm xe đạp điện hiệu ASAMA của chị Trần Thị Hồng Y vào chiều ngày 28/6/2019 rồi đem nhờ Châu Đình Kha bán. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn Bé N phạm tội Trộm cắp tài sản, giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.300.000 đồng. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ vì muốn có tiền tiêu xài mà các bị cáo bất chấp pháp luật, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu để lấy trộm tài sản, hành vi này không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý hoang man trong quần chúng nhân dân.. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, vụ lợi, muốn hưởng thụ mà không chịu lao động chân chính tạo ra của cải vật chất thỏa mãn nhu cầu bản thân. Hành động này luôn bị xã hội lên án. Trước lần phạm tội này, bị cáo đã có 02 tiền sự về hành vi xâm phạm sức khỏa người khác nhưng chưa nộp phạt và sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mực độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người tốt sống có ích cho xã hội đồng thời ngăn ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ

luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy ra quyết định xử lý trao trả tài sản cho người bị hại nhận lại xong và không có ai yêu cầu nào khác nên không xem xét. Đối với 01 áo sơ mi dài tay màu đen, 01 nón kết màu đỏ là tài sản của bị cáo nhưng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Đình Kha, Cu Đen và Tý có hành vi chở bị cáo đi bán xe và tiêu xài tiền do bán xe trộm cắp mà có; Bị cáo sử dụng ma túy cùng Châu Đình Kha nhưng hiện tại Kha, Đen đã bỏ địa phương đi không rõ lý do, tên Tý thì không rõ họ tên thật, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Thanh S có hành vi mua xe đạp điện của bị cáo và anh Lê Thanh K có hành vi giới thiệu cho anh Nguyễn Thanh S mua xe đạp điện của bị cáo nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên không cấu thành tội phạm.

Từ những nhận định trên, ý kiến phân tích và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Bé N phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Văn Bé N **01 (một) N tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là 30/6/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay màu đen, 01 nón kết màu đỏ.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự , Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Bé N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự .

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

/)/ ơi nhận:
- TAND tỉnh TG
- VKSND . TXCL
- Chi cục THADS.TXCL
- Người tham gia TT
- Lưu.

Bùi Thanh Giảng